

UNIT 2: MY NEW SCHOOL

LOOKING BACK

(trang 24 SGK Tiếng Anh lớp 6 tập 1)

Tiếng Anh 6 Unit 1 Looking back: Hướng dẫn chi tiết trả lời các câu hỏi bài tập 1 đến 6 trang 24 sách giáo khoa Tiếng Anh 6 tập 1.



Tài liệu hướng dẫn trả lời các câu hỏi bài tập trang 24 sách giáo khoa Tiếng Anh lớp 6 tập

1 phần **Looking back - Unit 2 My home**

Cùng tham khảo...

TIẾNG ANH 6 UNIT 2 LOOKING BACK

VOCABURARY

1 - Trang 24 SGK: Put the words into the correct groups. Do you (Đặt những từ sau vào nhóm phù hợp. Em muốn thêm bất kỳ từ nào vào mỗi nhóm không?)

Types of building	Room	Furniture
Villa	living room	bed
apartment	hall	picture
country house	bathroom	cupboard
stilt house	kitchen	chest of drawers
town house	attic	wardrobe
	bedroom	sofa
		dishwasher, desk

GRAMMAR

2 - Trang 25 SGK: Make sentences. Use appropriate prepositions of place. (*Đặt câu. Sử dụng giới từ thích hợp chỉ nơi chốn*)

		
1. The boy ____ _____	2. The dog ____ _____	3. The cat ____ _____
		
4. The cat ____ _____	5. The girl ____ _____	6. The boy ____ _____

- 1. The boy is on the table.
- 2. The dog is in front of his house.
- 3. The cat is between the bookshelf and the sofa.
- 4. The cat is behind the computer.
- 5. The girl is next to the cat.
- 6. The boy is next to the sofa.

Hướng dẫn dịch

- 1. Cậu bé ở trên ghế.
- 2. Con chó nằm trước nhà nó.
- 3. Con mèo nằm giữa kệ sách và ghế sofa.
- 4. Con mèo ở phía sau máy vi tính
- 5. Cô gái ở cạnh con mèo.
- 6. Cậu bé ở cạnh ghế trường kỷ

3 - Trang 25 SGK: Look at the picture and complete the sentences. (Nhìn vào bức tranh và hoàn thành các câu sau. Sử dụng "There is There are/ There isn't/ There aren't".)

- 1. There is a clock on the wall.
- 2. There are books on the bookshelf.
- 3. There is a desk next to the bookshelf.
- 4. There aren't two posters on the wall.
- 5. There is a laptop and a lamp on the desk.
- 6. There aren't 3 small trees in the corner.

Hướng dẫn dịch

- 1. Có một cái đồng hồ trên tường.
- 2. Có những quyển sách ở trên kệ.
- 3. Có một cái bàn giấy kế bên kệ sách.
- 4. Không có hai áp phích (tranh khổ lớn) ở trên tường.
- 5. Có một máy tính xách tay và một cái đèn trên bàn giấy
- 6. Không có 3 cái cây nhỏ trong góc.

4 - Trang 25 SGK. Turn the sentences in 3 into questions. (Chuyển các câu trong mục 3 thành câu hỏi)

- 1. Is there a clock on the wall?
- 2. Are there books on the bookshelf?
- 3. Is there a desk next to the bookshelf?
- 4. Are there two posters on the wall?
- 5. Is there a laptop and a lamp on the desk?
- 6. Are there 3 small trees in the corner?

5 - Trang 25 SGK: Write six sentences to describe your bedroom. (Viết những câu miêu tả phòng ngủ của bạn)

My bedroom is very nice. There is a bed, a shelf, and a wardrobe in my bedroom. There are also a table and many books too. The bookshelf is next to the wardrobe. The bed is the window. My computer is on the desk. I like my bedroom so much.

Hướng dẫn dịch

Phòng ngủ của tôi rất lớn. Có một cửa sổ lớn. Có một kệ sách, một cái tủ, một cái giường, một cái đèn, một đèn ngủ, một bàn giấy và một cái ghế. Có 3 bức ảnh gia đình ở trên tường. Kệ sách nằm kế bên tủ.

Cái giường thì kê bên đèn ngủ. Có một máy tính và một cái quạt trong phòng ngủ của tôi. Máy tính ở trên bàn.

6 - Trang 25 SGK: Work in groups. Take turns to draw a cat (Làm theo nhóm. Lần lượt vẽ một con mèo trong ngôi nhà bên dưới. Những học sinh khác đặt câu hỏi để tìm ra con mèo)

Gợi ý

A: Where is the cat?

B: Is it in the kitchen?

A: No it isn't.

B: Is it under the dinner table?

A: No, it isn't.

B: Is it next to stairs?

A: Yes, it is.

// Trên đây là những hướng dẫn giúp các em hoàn thành tốt các câu hỏi bài tập phần **Looking back -**

Unit 2 Tiếng Anh lớp 6. Chúc các em luôn học tốt.